

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NGHỆ AN
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

uigeli.xyz
KỶ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG KẾT HỢP THI THỬ
LỚP 12, NĂM HỌC 2025 – 2026 (Đợt 3)

Môn thi: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề.

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 0601**

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong hơn 1000 năm Bắc thuộc, khối đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam được

- A. tập hợp trong các mặt trận đoàn kết thống nhất.
- B. phát triển bền vững dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- C. hình thành cùng sự xác lập của nhà nước quân chủ đầu tiên.
- D. củng cố qua các cuộc đấu tranh bền bỉ, chống đồng hóa.

Câu 2. Sau khi trở về nước (1-1941), Nguyễn Ái Quốc chọn địa bàn nào sau đây làm nơi thí điểm để xây dựng căn cứ địa đầu tiên của cách mạng Việt Nam?

- A. Nghệ An. B. Cao Bằng. C. Hà Nội. D. Tân Trào.

Câu 3. Năm 2007, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã thông qua văn kiện nào sau đây?

- A. Tuyên ngôn Nhân quyền. B. Hiến chương ASEAN.
- C. Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác. D. Công ước cấm vũ khí hóa học.

Câu 4. Từ tháng 3 đến tháng 8 năm 1945, để tập dượt cho quần chúng đấu tranh, sẵn sàng tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh phát động

- A. phong trào Đồng khởi ở miền Nam. B. cao trào kháng Nhật cứu nước.
- C. thành lập Mặt trận Việt Minh. D. kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ.

Câu 5. Trong những năm 1930-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Liên lạc với phong trào vô sản ở các nước. B. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mỹ.
- C. Mở rộng quan hệ ngoại giao với Nhật Bản. D. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 6. Cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã giải quyết được nhiệm vụ cơ bản nào sau đây?

- A. Xóa bỏ tình trạng hai chính quyền song song tồn tại ở Nga.
- B. Giúp nước Nga đẩy lùi hoàn toàn nguy cơ ngoại xâm và nội phản.
- C. Giúp nước Nga hoàn thành mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- D. Lật đổ chế độ phong kiến Nga hoàng tồn tại lâu đời ở Nga.

Câu 7. Một trong những hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc là

- A. nhất thể hóa các tổ chức kinh tế thế giới. B. thống nhất hệ thống tiền tệ thế giới.
- C. hỗ trợ công tác xóa đói, giảm nghèo. D. thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế.

Câu 8. Trong công cuộc Đổi mới đất nước (1986-1995), Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra chủ trương

- A. hoàn thành phổ cập tiểu học. B. giải phóng hoàn toàn miền Nam.
- C. chớp thời cơ giành chính quyền. D. xóa bỏ cơ chế kinh tế bao cấp.

Câu 9. Trận quyết chiến của quân dân nhà Trần trong cuộc kháng chiến chống quân Mông Cổ (1258) diễn ra tại

- A. Ngọc Hồi-Đống Đa. B. Bình Lệ Nguyên. C. sông Như Nguyệt. D. Rạch Gầm-Xoài Mút.

Câu 10. Năm 1961, quốc gia nào sau đây ở khu vực Mỹ La-tinh bước vào thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- A. Cu-ba. B. Ấn Độ. C. Lào. D. Trung Quốc.

Câu 11. Nội dung nào sau đây là một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

- A. Mỹ đề ra chiến lược toàn cầu trên phạm vi toàn thế giới.
- B. Sự hình thành của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- C. Cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và ngày càng lan rộng.
- D. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.

Câu 12. Thực tiễn cuộc chiến tranh cách mạng (1945-1975) và các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1975-1989) của nhân dân Việt Nam thể hiện tư tưởng nào sau đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

- A. Kết hợp mặt trận quân sự và mặt trận chính trị với mặt trận ngoại giao để giành độc lập, thống nhất.
- B. Kết hợp đấu tranh chính trị, vũ trang, giành thắng lợi từng bước, kết thúc chiến tranh bằng ngoại giao.
- C. Kết hợp bạo lực cách mạng với tư tưởng nhân đạo, hòa bình trong hình thái chiến tranh nhân dân.
- D. Cách mạng không ngừng, tuần tự hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ đến xây dựng cơ sở chế độ mới.

Câu 13. Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng về vai trò của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Xóa bỏ khác biệt trong đời sống chính trị các nước.
- B. Góp phần tích cực để duy trì hòa bình thế giới.
- C. Tạo ra diễn đàn quốc tế vừa hợp tác vừa đấu tranh.
- D. Thúc đẩy sự phát triển đồng đều giữa các thành viên.

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không phải** là đóng góp của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- A. Góp phần thúc đẩy xu hướng đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân trong Đảng Cộng sản Pháp.
- B. Thành lập tổ chức đầu tiên nhằm liên kết các dân tộc Đông Á đấu tranh chống thực dân phương Tây.
- C. Góp phần kêu gọi lao động tất cả các nước đoàn kết lại để đấu tranh chống kẻ thù chung.
- D. Đề ra luận điểm sáng tạo về tính chủ động, tích cực của cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa.

Câu 15. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về quan điểm Đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam trong Đại hội VI (1986)?

- A. Đổi mới phải toàn diện và đồng bộ, trong đó đổi mới về chính trị là trọng tâm.
- B. Thực hiện bằng những bước đi thích hợp, không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.
- C. Cần nhanh chóng xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.
- D. Thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội cho phù hợp với đặc điểm của từng giai đoạn.

Câu 16. Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giúp ASEAN trở thành một tổ chức đa phương đầu tiên trong lịch sử nhân loại.
- B. Đưa ASEAN trở thành tổ chức liên kết khu vực có số thành viên lớn nhất thế giới.
- C. Tạo tiền đề thúc đẩy quá trình hiện thực hóa việc thành lập Cộng đồng ASEAN.
- D. Là cơ sở để đưa tổ chức trở thành một liên minh chính trị-quân sự của khu vực.

Câu 17. Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Đánh dấu thắng lợi của cuộc chiến tranh giải phóng, mở ra kỉ nguyên độc lập, tự do, dân chủ.
- B. Chấm dứt chế độ quân chủ tập quyền, mở ra thời kì xây dựng hình thái kinh tế-xã hội mới.
- C. Chấm dứt ách đô hộ ngoại bang, khẳng định nền độc lập, tự chủ của dân tộc.
- D. Kết thúc thời kì nội chiến kéo dài, mở ra thời kì độc lập, thống nhất đất nước.

Câu 18. Một trong những nguyên nhân dẫn đến thành công của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (từ năm 1978) là

- A. thực hiện chính sách cải cách về kinh tế nhằm thay đổi mục tiêu chiến lược phát triển đất nước.
- B. kiên định sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tiễn đất nước.
- C. lấy hội nhập quốc tế làm trọng tâm, đổi mới chính trị là quốc sách để tiến hành cải cách toàn diện.
- D. xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc, chuyển sang nền kinh tế thị trường tự do.

Câu 19. Nội dung nào sau đây phản ánh sự phát triển nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Phát triển từ khởi nghĩa từng phần, tiến lên tổng khởi nghĩa kết hợp với chiến tranh cách mạng.
- B. Chủ động kết hợp hai chân, ba mũi, ba vùng chiến lược trên cả hai miền từ đầu cuộc kháng chiến.
- C. Tiến công trên ba vùng chiến lược, kết hợp tác chiến của ba thứ quân với khởi nghĩa của quần chúng.
- D. Phân hóa kẻ thù, giành thắng lợi từng bước, tiến tới kết thúc chiến tranh bằng một hiệp định hòa bình.

Câu 20. Cho các dữ kiện sau đây: (1) Các khối quân sự đối đầu được thiết lập: Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (1949), Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va (1955); (2) Năm 1972, Mỹ-Xô kí Hiệp ước hạn chế vũ khí chiến lược (SALT I); (3) Những năm 80 của thế kỉ XX, xu thế toàn cầu hóa xuất hiện; (4) Năm 1989, Mỹ-Xô cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

Những dữ kiện trên phản ánh sự chuyển biến nào sau đây trong quan hệ quốc tế?

- A. Sự thiết lập các khối quân sự đối đầu là nguồn gốc của mâu thuẫn Đông-Tây và Chiến tranh lạnh.
- B. Xu thế toàn cầu hóa quyết định sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông-Tây và kết thúc Chiến tranh lạnh.
- C. Trong suốt thời kì diễn ra Chiến tranh lạnh, quan hệ Đông-Tây luôn trong tình trạng đối đầu căng thẳng.

D. Quan hệ Xô-Mỹ từ đối đầu gay gắt chuyển sang xu thế hòa hoãn đến tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

Câu 21. Nhận định nào sau đây phản ánh đúng về chủ trương xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được đề ra trong Đại hội IX (2001) của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Là chủ trương có tính khách quan, phù hợp quy luật vận động của thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.
- B. Là một bước lùi chiến lược của tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế.
- C. Có sự thỏa hiệp mang tính chiến lược với các thành phần kinh tế tư bản chủ nghĩa trong thời kì Đổi mới.
- D. Là chủ trương tạm thời nhằm huy động nguồn lực đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế.

Cho các đoạn tư liệu và trả lời câu hỏi 22, 23, 24

Tư liệu 1: “Ngày 1 tháng 11 năm 1968, Chính phủ Mỹ đã buộc phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom và bắn phá trên toàn bộ lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Thế là, sau bốn năm chiến đấu vô cùng anh dũng, quân và dân ta đã giành được thắng lợi vẻ vang: bắn rơi hơn 3.200 máy bay, bắn cháy hàng trăm tàu chiến lớn nhỏ, đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ trên miền Bắc nước ta”. (Đảng Cộng sản Việt Nam, Lời kêu gọi của chủ tịch Hồ Chí Minh cả nước tiến lên đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, Văn kiện Đảng, toàn tập, tập 29, 1968, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.981)

Tư liệu 2: “Trong hơn 8 tháng [từ tháng 4-1972 đến tháng 12-1972], hơn 600 máy bay Mỹ, kể cả máy bay chiến lược B.52 và máy bay F.111 hiện đại nhất mà chúng mới đưa sang, đã bị tan xác trên miền Bắc; hàng trăm giặc lái Mỹ bị tiêu diệt và bị bắt sống; hơn 100 tàu chiến Mỹ bị bắn cháy và bắn chìm”. (Võ Nguyên Giáp, Năm vững đường lối chiến tranh nhân dân đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, NXB Sự thật, Hà Nội, 1975, tr.255)

Câu 22. Từ giữa năm 1965, một trong những mục tiêu của Mỹ khi tăng cường không quân và hải quân cho cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất là

- A. cứu nguy cho sự thất bại của chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh ở miền Nam Việt Nam.
- B. mở chiến dịch B52 quy mô lớn nhất trong lịch sử để cứu vãn sự sụp đổ của chiến lược toàn cầu.
- C. biện pháp thay thế cuộc chiến tranh ở miền Nam để đi đến giải pháp ngoại giao trên thế thắng.
- D. nhằm phối hợp có hiệu lực với quân viễn chinh Mỹ trên chiến trường miền Nam Việt Nam.

Câu 23. Nhận xét nào sau đây phản ánh **không đúng** về điểm tương đồng giữa hai cuộc chiến đấu của quân dân miền Bắc chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất và lần thứ hai của Mỹ?

- A. Phát huy nghệ thuật giành thắng lợi từng bước, mở ra cục diện vừa đánh vừa đàm để kết thúc chiến tranh.
- B. Phát huy thế trận quốc phòng toàn dân, kết hợp lực lượng ba thứ quân, bộ đội Phòng không làm nòng cốt.
- C. Chứng tỏ ưu thế tuyệt đối về chính trị-tinh thần là yếu tố cốt lõi tạo nên sức mạnh chiến tranh nhân dân.
- D. Là những cuộc chiến đấu trong tiến trình của cuộc chiến tranh giải phóng và chiến tranh giữ nước.

Câu 24. Hai đoạn tư liệu phản ánh nội dung nào sau đây trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) của nhân dân Việt Nam?

- A. Thắng lợi của quân dân hai miền Nam-Bắc trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.
- B. Những thắng lợi quyết định của nhân dân Việt Nam buộc Mỹ phải kí Hiệp định Giơ-ne-vơ.
- C. Những thắng lợi của quân dân miền Bắc trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ.
- D. Chiến thắng của quân dân hai miền trong chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, khu vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn có bước phát triển mạnh mẽ. Diện mạo nông thôn ngày càng khang trang, sạch đẹp, kết cấu hạ tầng hiện đại; đời sống của nông dân và cư dân nông thôn liên tục được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh; chỉ số phát triển

con người (HDI) tăng liên tục trong nhiều năm qua. Đó là thành tựu lớn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong tiến trình đổi mới tư duy về phát triển kinh tế nói chung và phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn nói riêng”.

(Nguyễn Duy Hưng, “*Những thành tựu trong phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn qua gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới*”, Tạp chí Cộng sản, ngày 21-11-2024)

- a) Việc “tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh và chỉ số HDI tăng liên tục” chứng tỏ công cuộc đổi mới không chỉ chú trọng tăng trưởng kinh tế mà còn gắn liền với tiến bộ, công bằng xã hội.
- b) Sự thay đổi “*diện mạo nông thôn*” là thành quả của chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa chú trọng nông nghiệp, nông thôn được Đảng đề ra ngay từ khi tiến hành Đổi mới đất nước.
- c) Đoạn tư liệu trên phản ánh thành tựu trên các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân trong quá trình tiến hành tập thể hóa nông nghiệp trong công cuộc Đổi mới (từ năm 1986) ở Việt Nam.
- d) Những thành tựu đề cập trong tư liệu là kết quả của sự kế thừa bài học trong Cách mạng tháng Tám (1945) về giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất cho nông dân là điều kiện để thực hiện thành công nhiệm vụ cách mạng.

Câu 2. Cho bảng thông tin sau đây:

Năm	Sự kiện tiêu biểu của ASEAN
1992	Thành lập Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN (AFTA).
1995	Ký Hiệp định khung về dịch vụ ASEAN (AFAS).
2009	Ký Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA). Ký Hiệp định đầu tư toàn diện ASEAN (ACIA).
2015	Thành lập Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC).
2020	ASEAN và Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ô-xtrây-li-a, Niu Di-lân ký Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Khu vực (RCEP).

- a) Các sự kiện trong bảng thông tin là những thành tựu trong hợp tác kinh tế nội khối và ngoại khối của Cộng đồng Kinh tế ASEAN từ khi thành lập đến nay.
- b) Cộng đồng Kinh tế ASEAN hướng tới xây dựng một thị trường và cơ sở sản xuất chung, có sức cạnh tranh cao, năng động, phát triển đồng đều ở khu vực Đông Nam Á.
- c) Trong xu thế đa cực, việc kí RCEP chứng tỏ nỗ lực của ASEAN trong khởi xướng và khẳng định vai trò trung tâm của liên kết khu vực nhằm tăng cường khả năng tự chủ, hội nhập sâu rộng, nâng cao vị thế tổ chức.
- d) Quá trình hình thành Cộng đồng Kinh tế ASEAN diễn ra nhanh chóng và thuận lợi thông qua các Hiệp định thương mại toàn diện với các đối tác dựa trên nguyên tắc đồng thuận của tổ chức ASEAN.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“*Việt Nam chủ trương không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế. Đồng thời, tăng cường hợp tác quốc phòng với các nước để nâng cao khả năng bảo vệ đất nước và giải quyết các thách thức an ninh chung*”.

(Bộ Quốc phòng, “*Quốc phòng Việt Nam 2019*”, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2019, tr.25)

- a) Đoạn thông tin trên phản ánh chính sách đối ngoại quốc phòng của Việt Nam nhằm nâng cao khả năng bảo vệ đất nước và giải quyết các thách thức an ninh chung.
- b) Việc Việt Nam “*không tham gia liên minh quân sự*” và “*không liên kết với nước này để chống nước kia*” cho thấy Việt Nam đang thực hiện chính sách trung lập, đứng ngoài các biến động an ninh của khu vực.
- c) Chính sách “*bốn không*” là sự vận dụng sáng tạo bài học “*giữ nước từ lúc nước chưa nguy*” của các triều đại quân chủ độc lập trong lịch sử Việt Nam vào bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.
- d) “*Tăng cường hợp tác quốc phòng*” để “*giải quyết thách thức an ninh chung*” là minh chứng cho việc Việt Nam chuyển từ thế trận quốc phòng toàn dân sang thế trận an ninh tập trận chung với các cường quốc.

Câu 4. Cho thông tin, tư liệu sau đây:

Theo *Luận cương cách mạng Việt Nam* (trình bày tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương): “*Muốn tiến tới chủ nghĩa xã hội, nước Việt Nam phải qua ba giai đoạn: a) Giai*

đoạn tiêu diệt đế quốc xâm lược, giải phóng dân tộc, củng cố Nhà nước dân chủ nhân dân. b) Giai đoạn xóa bỏ những di tích phong kiến và nửa phong kiến, triệt để thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng", hoàn chỉnh chế độ dân chủ nhân dân. c) Giai đoạn làm xong nhiệm vụ dân chủ nhân dân, gây đầy đủ điều kiện để tiến lên chủ nghĩa xã hội. [...] Con đường từ nay đến chủ nghĩa xã hội là một con đường khó khăn và dài".

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng, toàn tập, tập 12, 1951, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.88-90)

a) Việc Đại hội II (1951) quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên mới là Đảng Lao động Việt Nam đánh dấu sự khởi đầu tiên tiến thực hiện các nhiệm vụ trong "ba giai đoạn" của cách mạng Việt Nam.

b) So với Cương lĩnh chính trị đầu tiên (1930), những quyết định trong Đại hội II (1951) của Đảng thể hiện sự phát triển về xác định tính chất cách mạng và hoạch định lộ trình đi lên chủ nghĩa xã hội của cách mạng Việt Nam.

c) Quyết định trong Đại hội II (1951) đã góp phần hoàn thiện đường lối kháng chiến, đẩy mạnh kháng chiến toàn diện, tạo điều kiện để quân dân Việt Nam giành thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ).

d) Đại hội II (1951) xác định cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ dân tộc và dân chủ, trong đó nhiệm vụ hàng đầu là đánh đuổi đế quốc xâm lược.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần I.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	B	B	B	A	A	C	D	B	A	D	C
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	B	B	B	C	C	B	C	D	A	D	A	C

Phần II.

Câu	a	b	c	d
Câu 1	Đúng	Sai	Sai	Sai
Câu 2	Sai	Đúng	Đúng	Sai
Câu 3	Đúng	Sai	Đúng	Sai
Câu 4	Sai	Đúng	Sai	Đúng

LỜI GIẢI THAM KHẢO

Phần I.

Câu 1. Chọn D.

Trong hơn 1000 năm Bắc thuộc, dân tộc Việt Nam thường xuyên đấu tranh chống ách đô hộ và chính sách đồng hóa của phong kiến phương Bắc. Qua các cuộc đấu tranh bền bỉ đó, ý thức dân tộc và khối đoàn kết được củng cố.

A, B sai vì mặt trận thống nhất và sự lãnh đạo của Đảng thuộc thời kì hiện đại. C không chính xác vì nhà nước đầu tiên của người Việt đã hình thành trước thời Bắc thuộc.

Câu 2. Chọn B.

Sau khi về nước đầu năm 1941, Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng làm nơi thí điểm xây dựng căn cứ địa cách mạng đầu tiên. Đây là địa bàn có điều kiện thuận lợi về địa hình, quần chúng và liên lạc quốc tế.

Câu 3. Chọn B.

Năm 2007, ASEAN thông qua **Hiến chương ASEAN**, tạo cơ sở pháp lí và khuôn khổ hoạt động mới cho tổ chức.

A không đúng vì Tuyên ngôn Nhân quyền ASEAN được thông qua năm 2012.

Câu 4. Chọn B.

Từ tháng 3 đến tháng 8-1945, sau khi Nhật đảo chính Pháp, Đảng phát động **cao trào kháng Nhật cứu nước** để chuẩn bị lực lượng, tập dượt quần chúng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám.

Câu 5. Chọn A.

Trong giai đoạn 1930-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương có hoạt động liên lạc với phong trào vô sản và cách mạng thế giới.

B, C, D đều không phù hợp với hoàn cảnh lịch sử giai đoạn này.

Câu 6. Chọn A.

Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã lật đổ Chính phủ lâm thời tư sản, đưa chính quyền về tay Xô viết, chấm dứt tình trạng hai chính quyền song song tồn tại ở Nga.

D là nhiệm vụ đã được Cách mạng tháng Hai năm 1917 giải quyết.

Câu 7. Chọn C.

Một hoạt động quan trọng của Liên hợp quốc là hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ quyền con người, duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.

Câu 8. Chọn D.

Trong công cuộc Đổi mới từ năm 1986, Đảng chủ trương xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung quan liêu bao cấp, từng bước hình thành nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lí của Nhà nước.

Câu 9. Chọn B.

Trong cuộc kháng chiến chống quân Mông Cổ năm 1258, trận Bình Lệ Nguyên là trận đánh lớn tiêu biểu của quân dân nhà Trần trong giai đoạn đầu kháng chiến. Các phương án còn lại thuộc những cuộc kháng chiến khác.

Câu 10. Chọn A.

Năm 1961, Cu-ba tuyên bố đi lên chủ nghĩa xã hội, trở thành nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên ở khu vực Mỹ La-tinh.

Câu 11. Chọn D.

Một biểu hiện nổi bật của xu thế toàn cầu hóa là sự phát triển mạnh mẽ và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.

A nói về chiến lược toàn cầu của Mỹ, không phải biểu hiện của toàn cầu hóa. B và C thuộc bối cảnh khác.

Câu 12. Chọn C.

Thực tiễn các cuộc chiến tranh cách mạng và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam thể hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp bạo lực cách mạng với tư tưởng nhân đạo, hòa bình trong hình thái chiến tranh nhân dân. Ta kiên quyết đấu tranh chống xâm lược nhưng luôn hướng tới hòa bình, độc lập và chính nghĩa.

Câu 13. Chọn B.

Điểm tương đồng về vai trò của ASEAN và Liên hợp quốc là đều góp phần duy trì hòa bình, ổn định và hợp tác. ASEAN góp phần giữ hòa bình ở khu vực Đông Nam Á, còn Liên hợp quốc có vai trò rộng hơn trên phạm vi thế giới.

Câu 14. Chọn B.

Trong những năm 20 của thế kỉ XX, Nguyễn Ái Quốc có nhiều hoạt động như tham gia phong trào cộng sản quốc tế, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, đề ra luận điểm sáng tạo về cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa.

Phương án B không chính xác vì diễn đạt thành “tổ chức đầu tiên nhằm liên kết các dân tộc Đông Á” là không đúng với đóng góp tiêu biểu cần xác định của Nguyễn Ái Quốc trong giai đoạn này.

Câu 15. Chọn B.

Đại hội VI của Đảng năm 1986 xác định Đổi mới phải được tiến hành toàn diện, đồng bộ, bằng những bước đi thích hợp và **không thay đổi mục tiêu chủ nghĩa xã hội**.

A sai vì trọng tâm trước hết là đổi mới kinh tế, không phải chính trị. C là cách diễn đạt chưa phù hợp với Đại hội VI. D sai vì Đảng không thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa.

Câu 16. Chọn C.

Việc mở rộng thành viên giúp ASEAN tiến tới bao gồm cả 10 nước Đông Nam Á, tạo tiền đề quan trọng để xây dựng Cộng đồng ASEAN, trong đó có Cộng đồng Kinh tế, Chính trị - An ninh và Văn hóa - Xã hội.

Câu 17. Chọn C.

Thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn đã chấm dứt ách đô hộ của nhà Minh, khôi phục và khẳng định nền độc lập, tự chủ của dân tộc Đại Việt.

Câu 18. Chọn B.

Một nguyên nhân quan trọng dẫn đến thành công của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc là kiên định sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Trung Quốc.

Câu 19. Chọn C.

Nghệ thuật chiến tranh nhân dân ở miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ phát triển ở việc tiến công trên ba vùng chiến lược, kết hợp lực lượng ba thứ quân với nổi dậy của quần chúng. Đây là nét nổi bật của chiến tranh nhân dân Việt Nam.

Câu 20. Chọn D.

Các dữ kiện cho thấy quan hệ Xô - Mỹ chuyển từ đối đầu gay gắt trong Chiến tranh lạnh, sang xu thế hòa hoãn từ đầu những năm 70, rồi đi tới tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh năm 1989.

Câu 21. Chọn A.

Chủ trương xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được Đại hội IX xác định là phù hợp với quy luật khách quan của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đây không phải là bước lùi hay sự thỏa hiệp về mục tiêu xã hội chủ nghĩa.

Câu 22. Chọn D.

Từ giữa năm 1965, Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất nhằm phá hoại hậu phương miền Bắc, ngăn chặn sự chi viện cho miền Nam, đồng thời phối hợp với quân viễn chinh Mỹ trên chiến trường miền Nam.

A và B thuộc giai đoạn sau, C phù hợp hơn với âm mưu của Mỹ trong năm 1972.

Câu 23. Chọn A.

Hai cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ đều thể hiện sức mạnh của thế trận chiến tranh nhân

dân, quốc phòng toàn dân, tinh thần chiến đấu của quân dân miền Bắc.

Tuy nhiên, phương án A không đúng khi nói cả hai cuộc đều “mở ra cục diện vừa đánh vừa đàm”. Cục diện vừa đánh vừa đàm chủ yếu gắn với giai đoạn sau thắng lợi chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất và cuộc Tổng tiến công Mậu Thân 1968; còn thắng lợi năm 1972 góp phần buộc Mỹ kí Hiệp định Pa-ri.

Câu 24. Chọn C.

Cả hai tư liệu đều nói về những thắng lợi của quân dân miền Bắc trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của Mỹ. Tư liệu 1 nói về thắng lợi buộc Mỹ chấm dứt ném bom miền Bắc năm 1968; tư liệu 2 nói về thắng lợi trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai năm 1972.

Phần II.

Câu 1

a) Đúng.

Tư liệu nêu rõ “*tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh*” và “*chỉ số phát triển con người HDI tăng liên tục*”. Điều đó cho thấy công cuộc Đổi mới không chỉ tạo ra tăng trưởng kinh tế mà còn góp phần cải thiện đời sống nhân dân, gắn với tiến bộ và công bằng xã hội.

b) Sai.

Diện mạo nông thôn thay đổi là thành quả của quá trình Đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tuy nhiên, nói chủ trương này được đề ra **ngay từ khi tiến hành Đổi mới** là chưa chính xác. Khi bắt đầu Đổi mới năm 1986, trọng tâm trước hết là đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, phát triển sản xuất, đặc biệt là nông nghiệp.

c) Sai.

Đổi mới từ năm 1986 không phải là quá trình **tập thể hóa nông nghiệp**. Ngược lại, Đổi mới trong nông nghiệp gắn với việc phát huy kinh tế hộ gia đình, giao quyền chủ động cho người sản xuất, xóa bỏ dần cơ chế bao cấp, tập trung quan liêu.

d) Sai.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, chưa giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất cho nông dân. Vì vậy, không thể nói những thành tựu nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong Đổi mới là kết quả trực tiếp của bài học “giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất” từ Cách mạng tháng Tám.

Câu 2

a) Sai.

Bảng thông tin có nhiều sự kiện diễn ra trước khi Cộng đồng Kinh tế ASEAN được thành lập năm 2015, như AFTA năm 1992, AFAS năm 1995, ATIGA và ACIA năm 2009. Do đó, không thể nói tất cả các sự kiện này là thành tựu của Cộng đồng Kinh tế ASEAN **từ khi thành lập đến nay**.

b) Đúng.

Cộng đồng Kinh tế ASEAN hướng tới xây dựng một thị trường và cơ sở sản xuất chung, có sức cạnh tranh cao, phát triển năng động và tương đối đồng đều trong khu vực Đông Nam Á.

c) Đúng.

Việc kí RCEP cho thấy ASEAN không chỉ hợp tác nội khối mà còn mở rộng liên kết kinh tế với các đối tác ngoài khu vực. Điều này thể hiện nỗ lực khẳng định vai trò trung tâm của ASEAN trong hợp tác khu vực, tăng cường hội nhập và nâng cao vị thế quốc tế.

d) Sai.

Quá trình hình thành Cộng đồng Kinh tế ASEAN diễn ra trong thời gian dài, qua nhiều bước từ AFTA,

AFAS, ATIGA, ACIA đến AEC năm 2015. Vì vậy, nói quá trình này diễn ra **nhANH chóng và thuận lợi** là không đúng. Ngoài ra, AEC không chỉ hình thành nhờ các hiệp định thương mại với đối tác bên ngoài mà chủ yếu dựa trên quá trình liên kết kinh tế nội khối ASEAN.

Câu 3

a) Đúng.

Tư liệu thể hiện chính sách quốc phòng của Việt Nam: không tham gia liên minh quân sự, không liên kết với nước này để chống nước kia, không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực. Đồng thời, Việt Nam tăng cường hợp tác quốc phòng để bảo vệ đất nước và giải quyết các thách thức an ninh chung.

b) Sai.

Chính sách “*không tham gia liên minh quân sự*” và “*không liên kết với nước này để chống nước kia*” không có nghĩa là Việt Nam trung lập hay đứng ngoài các vấn đề an ninh khu vực. Việt Nam vẫn chủ động, tích cực hợp tác quốc phòng, tham gia giải quyết các thách thức an ninh chung trên cơ sở độc lập, tự chủ, hòa bình.

c) Đúng.

Chính sách “*bốn không*” thể hiện tư duy bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, tránh để đất nước bị lôi kéo vào xung đột, đồng thời tăng cường hợp tác để phòng ngừa nguy cơ. Đây là sự vận dụng sáng tạo bài học lịch sử “*giữ nước từ lúc nước chưa nguy*” trong bối cảnh hiện nay.

d) Sai.

Tăng cường hợp tác quốc phòng không có nghĩa là Việt Nam chuyển từ thể trận quốc phòng toàn dân sang “thể trận an ninh tập trận chung với các cường quốc”. Việt Nam vẫn kiên trì đường lối quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, độc lập, tự chủ, không liên minh quân sự.

Câu 4

a) Sai.

Đại hội II năm 1951 đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên mới là Đảng Lao động Việt Nam, nhưng không phải là sự khởi đầu của tiến trình thực hiện các nhiệm vụ cách mạng Việt Nam. Trước đó, cách mạng Việt Nam đã trải qua nhiều giai đoạn đấu tranh, đặc biệt là Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc kháng chiến chống Pháp đang diễn ra.

b) Đúng.

So với Cương lĩnh chính trị đầu tiên năm 1930, Đại hội II năm 1951 đã phát triển thêm nhận thức về tính chất, nhiệm vụ và lộ trình cách mạng Việt Nam. Văn kiện nêu rõ con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội phải trải qua các giai đoạn: giải phóng dân tộc, hoàn chỉnh chế độ dân chủ nhân dân, rồi tạo điều kiện tiến lên chủ nghĩa xã hội.

c) Sai.

Đại hội II góp phần hoàn thiện đường lối kháng chiến và đẩy mạnh kháng chiến toàn diện. Tuy nhiên, nói Đại hội II tạo điều kiện để quân dân Việt Nam **giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ** là chưa chính xác về thời điểm, vì sau Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ trước khi Đại hội II diễn ra.

d) Đúng.

Đại hội II xác định cách mạng Việt Nam phải thực hiện nhiệm vụ dân tộc và dân chủ. Trong hoàn cảnh kháng chiến chống thực dân Pháp, nhiệm vụ hàng đầu là đánh đuổi đế quốc xâm lược, giải phóng dân tộc, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân.